**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **424**/2022/HS-PT Ngày: 29-11-2022

# CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Nai.

## *- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Triệu Thị Huỳnh Hoa.

*Các Thẩm phán:* Bà Lê Hồng Hương.

Bà Phan Thị Thu Hương.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Huy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng

## *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Bà

Trần Thị Thu Sương **-** Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 319/2022/TLPT-HS, ngày 04 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Lê Đức L do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 92/2022/HS-ST, ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Lê Đức L** (tên gọi khác: Q), sinh năm 1998, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp 5, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Chăn nuôi; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn L1, sinh năm 1968 và bà Phùng Thị H, sinh năm 1970; có vợ: Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1997; Chưa có con.

*Tiền án, tiền sự:* Không;

*Về nhân thân:*

* Ngày 04/9/2013, bị UBND huyện T, tỉnh Đồng Nai ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi trộm cắp tài sản với thời gian 24 tháng, chấp hành xong ngày 28/7/2015;
* Ngày 12/3/2019, bị Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 10/10/2019;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 24 tháng 3 năm 2022 đến ngày 26 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định số 46/QĐ-CQĐT-HKM, ngày 24 tháng 3 năm 2022 và được hủy bỏ biện pháp tạm giữ theo Quyết định số 14/QĐ-CSĐT(HKM), ngày 26 tháng 3 năm 2022.

Hiện bị cáo đang tại ngoại (có mặt).

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24 tháng 3 năm 2022, Hồ Thị T sử dụng địa điểm là nhà của mình tại ấp 1, xã T1, huyện T, tỉnh Đồng Nai, làm địa điểm cho các đối tượng tham gia đánh bạc. T cung cấp bài tây 52 lá và chiếu để làm công cụ cho các đối tượng đánh bạc và hưởng lợi từ việc thu tiền xâu.

Buổi trưa ngày 24 tháng 3 năm 2022, Voòng Mã L1, Phan Văn P, Nguyễn Thị Lan A, Nguyễn Thị H1, Lê Đức L, Phạm Hoàng G đi đến nhà Hồ Thị T để rủ nhau đánh bài xì dách thắng thua bằng tiền. Quá trình đánh bạc thì có Phan Lam T1 (con trai T) cùng tham gia đánh bạc với T, L1, P, A, H1, L, G. Cả nhóm tham gia đánh bạc chia thành 08 tụ, thỏa thuận số tiền đặt cược từ 20.000 đồng đến 200.000 đồng. Hồ Thị T thu mỗi người 100.000 đồng để làm tiền xâu và tiền phục vụ cho việc đánh bạc với tổng số tiền 600.000 đồng.

Hình thức đánh bạc như sau: Người làm cái sử dụng bộ bài tây 52 lá chia mỗi tụ 02 lá bài, số bài còn lại nhà cái úp xuống dùng để lật bài khi đến lượt nhưng không được xem. Mỗi người chơi sẽ tùy vào điểm số của mình mà tùy chọn bốc thêm bài hoặc dừng. Nhà cái sẽ bốc bài sau cùng. Cách tính điểm như sau: các lá bài 2,3,4,5,6,7,8,9,10 thì số điểm tương ứng với các con số; các lá bài J, Q, K thì mỗi lá được tính 10 điểm; lá bài át (A): có thể tính linh hoạt là 1 điểm, 10 điểm hoặc 11 điểm. Tổng điểm là điểm của tất cả các lá bài trên tay cộng lại. Trong chơi bài xì dách thì thứ tự từ lớn đến bé như sau: Xì bàn (bài 02 lá trong đó có cả 02 lá đều là A), tiếp đến là xì dách (bài 02 lá trong đó 01 là A, lá còn lại là một trong các lá 10, J, Q, K), tiếp theo là ngũ linh (có tổng 05 lá bài nhỏ hơn hoặc bằng 21 điểm), cuối cùng là bài tính điểm theo thứ tự từ 21 điểm đến 15 điểm), nếu trên 21 điểm là bài ngoắc. Người đánh bài thắng thua với người làm cái, ai cao điểm hơn người đó thắng. Số tiền đặt cược cho mỗi ván từ 20.000 đồng đến 200.000 đồng. Trong lúc chơi bài T, G, L1, P, T1 và A thay nhau làm cái. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả nhóm đang đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ gồm:

+ Thu giữ tại chiếu bạc và xung quanh chiếu bạc số tiền 4.200.000 đồng, 01 bộ bài tây, 01 cái chiếu màu nâu.

+ Thu giữ trong người của Hồ Thị T số tiền 1.000.000 đồng, Nguyễn Thị H1 số tiền 5.000.000 đồng, Phan Văn P số tiền 100.000 đồng, Voòng Mã L1 số tiền

3.600.000 đồng, Nguyễn Thị Lan A số tiền 64.000 đồng.

+ Thu giữ 01 xe mô tô hiệu Exciter biển số 60B3-78.768 của Voòng Mã L, 01 xe mô tô hiệu Vision biển số 60B3-809.08 của Nguyễn Thị H1.

Các bị cáo khai nhận số tiền dùng vào việc đánh bạc như sau: Hồ Thị T

1.000.000 đồng; Phan Lam T1 1.000.000 đồng; Phan Văn P 500.000 đồng; Phạm Hoàng G 270.000 đồng; Lê Đức L 200.000 đồng; Voòng Mã L1 1.600.000 đồng, Nguyễn Thị H1 3.000.000 đồng, Nguyễn Thị Lan A 144.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo dùng vào mục đích đánh bạc là 11.964.000 đồng, trong đó gồm: Số tiền 4.200.000 đồng thu tại chiếu bạc; số tiền 6.764.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị H1, Phan Văn P, Voòng Mã L1, Nguyễn Thị Lan A chứng minh được sử dụng vào mục đích đánh bạc; Hồ Thị T thu lợi số tiền 600.000 đồng từ việc tổ chức đánh bạc và và bỏ thêm tiền cá nhân để tham gia đánh bạc với số tiền 1.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Hồ Thị T, Phạm Hoàng G, Lê Đức L, Voòng Mã L1, Phan Lam T1, Phan Văn P, Nguyễn Thị Lan A, Nguyễn Thị H1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng nội dung vụ án nêu trên.

\**Theo Cáo trạng số* 89**/***CT-VKSTP-ĐN, ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Hồ Thị T, Phạm Hoàng G, Lê Đức L, Voòng Mã L1, Phan Lam T1, Phan Văn P, Nguyễn Thị Lan A, Nguyễn Thị H1 về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.*

* *Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 92/2022/HS-ST, ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định:*

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; các điểm a, b khoản 1 Điều 47; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Xử phạt bị cáo **Lê Đức L 07** (bảy) **tháng tù** về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành án hình phạt tù được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 24 tháng 3 năm 2022 đến ngày 26 tháng 3 năm 2022).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, bị cáo Lê Đức L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

* *Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên*

*tòa:*

Về tội danh và hình phạt: Hành vi của bị cáo Lê Đức L đã phạm tội “Đánh

bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Lê Đức L mức án 07 (bảy) tháng tù là phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

1. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo không khiếu nại, thắc mắc. Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên được chấp nhận.
2. Về nội dung vụ án:

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 24 tháng 3 năm 2022, tại nhà Hồ Thị T ở ấp 1, xã T1, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Hồ Thị T, Phạm Hoàng G, Lê Đức L, Voòng Mã L1, Phan Lam T1, Phan Văn P, Nguyễn Thị Lan A, Nguyễn Thị H1 thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài xì dách thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T bắt quả tang. Số tiền dùng vào mục đích đánh bạc là 11.964.000 đồng, trong đó bị cáo Lê Đức L khai nhận đã dùng 200.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Lê Đức L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

1. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo Lộc đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự trị an xã hội, đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Đây là vụ án phạm tội đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội tuy nhiên số tiền đánh bạc không lớn. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này, vai trò của bị cáo thấp, số tiền dùng vào mục đích đánh bạc chỉ có 200.000 đồng. Xét bị cáo Lộc có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo giao nộp giấy xác nhận hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình là tình tiết mới để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Do đó, xét chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với việc bị cáo xin hưởng án treo, do có nhân thân về tàng trữ trái phép chất ma túy, nên yêu cầu xin hưởng án treo của bị cáo không được chấp nhận.
2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết lại.
3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Lê Đức L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng do kháng cáo được chấp nhận.
4. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét giảm một phần mức án cho bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Đức L, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 92/2022/HS-ST, ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T.

1. Tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; các điểm a, b khoản 1 Điều 47; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt bị cáo **Lê Đức L 04 (bốn) tháng tù** về tội *“Đánh bạc”*.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành án hình phạt tù được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 24 tháng 3 năm 2022 đến ngày 26 tháng 3 năm 2022).

1. Về án phí: Bị cáo Lê Đức L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.
2. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận****:*

* VKSND tỉnh Đồng Nai;
* TAND huyện T (2);
* VKSND huyện T;
* Công an huyện T;
* Chi cục THADS huyện T;
* Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
* Bị cáo;
* Lưu HSVA, VP, Tòa HS, TP;

# TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa** *(Đã ký tên và đóng dấu)* **Triệu Thị Huỳnh Hoa**